TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1347/2019/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 14 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1103/2019/TLST-HNGĐ Ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: bà Hoàng Vũ Thị Ngọc T, sinh năm 1987
Địa chỉ: A đường số B, khu phố 1, phường C, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Nguyễn Ngọc T, năm sinh 1987
Địa chỉ: A đường số B, khu phố 1, phường C, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Vũ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có con chung tên Nguyễn Cao T, sinh ngày 16/9/2013. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà Hoàng Vũ Thị Ngọc T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hoàng Vũ Thị Ngọc T không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không yêu cầu Toà án giải quyết. Nợ chung: Không có;

- Về án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Hoàng Vũ Thị Ngọc T tự nguyện chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0003976 ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức. Hoàn trả bà Hoàng Vũ Thị Ngọc T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA DS Q.Thủ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng